TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2024/QĐCNHGT-DS	*Hoằng Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Thùy D và chị Nguyễn Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về hợp đồng vay tài sản đề ngày 11 tháng 10 năm 2023 của chị Nguyễn Thị Thùy D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà … Phố T, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: SN …., phố V, thị trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

*1.1. Về số tiền nợ***:** Chị Nguyễn Thị H còn nợ chị Nguyễn Thị Thùy D số tiền gốc là 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng), chị D không yêu cầu chị H trả lãi đối với số tiền trên.

1.2. Về thời gian, phương thức trả nợ: Chậm nhất là ngày 30/01/2024 chị Nguyễn Thị H phải

trả cho chị Nguyễn Thị Thùy D toàn bộ số tiền nợ.

Kể từ ngày đến hạn trả nợ mà hai bên đã thỏa thuận, nếu chị H không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả nợ, chị D có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự buộc chị H phải trả khoản nợ trên theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Nga